

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thuấn.

Các Thẩm phán: Ông Trần Duy Tuấn; Bà Nguyễn Thị My My

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nữ Hoàng Yến – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2025/TLPT-HS, ngày 16/4/2025 đối với bị cáo Vương Đạo Đại N, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2025/HS-ST, ngày 12/3/2025, của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Vương Đạo Đại N**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 11 năm 2000; Tại: Tỉnh Đắk Lắk. Nơi thường trú: Thôn F, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Nơi ở trước khi bị bắt: E L, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Chạy xe công nghệ. Tiền án, tiền sự: Không. Con ông: Vương Kim T, sinh năm 1968; Con bà: Đoàn Thị V, sinh năm: 1973. Bị cáo chưa có vợ con.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2024 cho đến nay, hiện có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Vương Đạo Đại N: Ông Trần Trung H – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vương Đạo Đại N là người sử dụng trái phép ma túy, loại Methamphetamine (còn gọi là ma túy đá). Do không có việc làm, cần tiền tiêu xài cá nhân nên đã nảy sinh ý định mua ma túy đá về để sử dụng và bán lại kiếm lời. Qua các mối quan hệ ngoài xã hội, N biết được một người nam giới, sử dụng tài khoản Facebook có tên “Tuấn K” (chưa rõ nhân thân, lai lịch) có bán ma túy đá. Vào ngày 11/12/2024, N sử dụng chiếc điện thoại di động kiểu dáng iPhone, màu vàng, gắn sim số 0824161609 đăng nhập vào tài khoản Facebook có tên “Gy Nguyễn” của N, liên lạc đến người nam giới sử dụng tài khoản Facebook có tên “Tuấn K” để hỏi mua 01 hộp 10 ma túy đá, “Tuấn Kiệt” đồng ý bán với giá tiền là 4.700.000 đồng và hẹn đến thành phố Hồ Chí Minh để giao ma túy. Sau đó, N đón xe khách đến thành phố Hồ Chí Minh gặp “Tuấn Kiệt” mua được số ma túy trên và mang cất giấu tại phòng trọ số 07, ở địa chỉ E đường L, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Từ ngày 13/12/2024 đến ngày 14/12/2024, N đã bán 03 lần trái phép chất ma túy, thu lợi bất chính số tiền 1.300.000 đồng, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 18 giờ ngày 13/12/2024, có một người nam giới sử dụng tài khoản Zalo có tên “Cô Đơn” liên hệ đến tài khoản Zalo của N, có tên “Cười Haha” hỏi mua 01 túi ma túy đá. N đồng ý bán với giá tiền 800.000 đồng và giao ma túy tại khu vực đường L (gần trường Đại học T2), thuộc phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Lần thứ hai: Vào khoảng 13 giờ ngày 14/12/2024, có một người nam giới sử dụng số điện thoại 0944304647 liên hệ đến số điện thoại 0824161609 của N hỏi mua 01 túi ma túy đá. N đồng ý bán với giá tiền 500.000 đồng và giao ma túy tại khu vực tại ngã tư đường Y với đường A tháng 3, thuộc phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Lần thứ ba: Vào khoảng 19 giờ ngày 14/12/2024, người nam giới sử dụng số điện thoại 0944304647 tiếp tục liên lạc đến số điện thoại 0824161609 của N hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá và hẹn N đến khu vực ngã tư đường Y với đường 10 tháng 3, thuộc phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để giao ma túy. N đồng ý, rồi lấy một phần ma túy đá bỏ vào trong 01 túi nylon, màu trắng, hàn kín cất giấu trong túi bên phải, áo khoác để mang đi bán; số ma túy còn lại N cất giấu tại phòng trọ. Sau đó, N điều khiển xe mô tô gắn biển số 47AH-043.02 đến điểm hẹn. Khi N đi đến khu vực bãi đất trống trên đường A tháng 3, thuộc phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, chưa kịp bán ma túy thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang, tạm giữ, niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vương Đạo Đại N tại Phòng trọ số 07, ở địa chỉ E đường L, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, phát hiện: Trên nền nhà

có 01 ống thủy tinh uốn cong, một đầu có hình cầu hỏ (thường gọi là “Nỏ”); 01 ống hút nhựa, sọc, màu hồng trắng; 01 chai nước nhựa có nắp màu trắng; 01 bật lửa. Bên trong khe khung cửa phòng vệ sinh có: 01 túi nylon, màu trắng (túi Z) và 01 túi nylon, màu trắng (hàn kín) bên trong đều có chứa chất rắn, dạng tinh thể, màu trắng. Cơ quan điều tra đã tiến hành tạm giữ, niêm phong, vật chứng, đồ vật theo quy định của pháp luật.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy tại Bệnh viện Đa khoa thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Vương Đạo Đại N dương tính với chất ma túy, loại Amphetamin (AMP) và M.

Tại Kết luận giám định số 02/KL-KTHS, ngày 23/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

- Phong bì thư ký hiệu M1: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nylon màu trắng hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng: 0,2445 gam.

- Phong bì thư ký hiệu M2:

- + Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nylon màu trắng (dạng túi Zip) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng: 7,1992 gam.

- + Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nylon màu trắng (hàn kín) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng: 0,2302 gam.

Kèm theo kết luận giám định: Không.

Hoàn lại đối tượng gửi giám định gồm: Khối lượng của mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư ký hiệu M1 là 0,2116 gam; trong phong bì thư ký hiệu M2 gồm: Mẫu bên trong một túi nylon màu trắng dạng túi Zip là 7,1059 gam; mẫu bên trong một túi nylon màu trắng hàn kín là 0,2064 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Tại Kết luận giám định số 45/KL-KTHS, ngày 26/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Xe mô tô gắn biển số 47AH-043.02, số khung RLHJA393XRY237657: Không thay đổi, số máy JA70E0642982: Không thay đổi; biển số 47AH-043.02: Là biển số thật

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2025/HS-ST, ngày 12/3/2025, của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Vương Đạo Đại N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vương Đạo Đại N, **08** (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/12/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/3/2025, bị cáo Vương Đạo Đại N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Vương Đạo Đại N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về mức hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Vương Đạo Đại N 08 năm tù là thỏa đáng và tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Bản án sơ thẩm cũng đã xem xét đến nhân thân của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm trách nhiệm hình sự. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa:

Về hình phạt: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng cụ thể: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã tự thú về các lần phạm tội, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo bị bệnh ung thư giai đoạn 4, hơn nữa bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt nên đề nghị Hội đồng xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ gồm điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên đề nghị xem xét bị cáo được áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để áp dụng hình phạt dưới khung hình phạt cho bị cáo. Hơn nữa, bị cáo đang bị bệnh hiểm nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 29 Bộ luật hình sự để miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo đồng ý với luận cứ bào chữa của người bào chữa, bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để xác định:

Từ ngày 13/12/2024 đến ngày 14/12/2024, tại địa bàn thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Vương Đạo Đại N đã 02 lần bán trái phép ma túy, loại: Methamphetamine, thu lợi bất chính số tiền 1.300.000 đồng. Cùng ngày 14/12/2024, Vương Đạo Đại N có hành vi cất giấu 7,6739 gam chất ma túy, loại: Methamphetamin, mục đích để bán kiếm lời; trong đó đã thỏa thuận bán 01 túi chất ma túy, loại: Methamphetamin, khối lượng 0,2445 gam, với giá tiền 500.000 đồng, nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang, tạm giữ cùng tang vật.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vương Đạo Đại N đủ yếu tố cấu thành tội phạm quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ Luật Hình sự. Do đó, cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Vương Đạo Đại N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Mức hình phạt 08 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến nhân thân của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nào. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt và đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vương Đạo Đại N.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2025/HS-ST, ngày 12/3/2025, của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

[2]. Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Vương Đạo Đại N 08 (Tám)** năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/12/2024.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND thành phố B;
- VKSND TP BMT;
- Công an tỉnh Đắk Lắk (LLTP) ;
- THA hình sự thành phố B;
- CC THADS thành phố B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Thuấn